| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TIỀN HẢI**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày: 20 - 8 - 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Vũ Văn Lợi**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Trần Văn Hiểu**;

2. Bà **Phan Thị Hạnh Mỹ**.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Vũ Thị Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Dinh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2021/TLST - HS, ngày 19 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST - HS, ngày 05 tháng 8 năm 2021, đối với:

*Bị cáo*: **Phan Thị Q**- sinh ngày 01/01/1973, tại: huyện T H, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú tại: thôn Q T, xã N T, huyện T H, tỉnh T B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Trình độ văn hóa: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phan Văn Q1- sinh năm 1952 và bà Cao Thị C; có chồng là Nguyễn Văn Đ và 01 con sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: tốt; Bị bắt tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 05/6/2021 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

(Trích xuất có mặt tại phiên tòa)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh **Phạm Văn M** - sinh năm 1992 (Có mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: thôn Q T, xã N T, huyện T H, tỉnh Thái Bình.

*Người làm chứng:*

- Anh **Nguyễn Anh T** - sinh năm 1994. (Có mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: thôn Q T, xã N Th, huyện T H tỉnh Thái Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên sáng ngày 02/6/2021 Phan Thị Q đi bộ tự nhà ra khu vực Cảng cá xã N T, huyện T H, tỉnh Thái Bình mua ma túy về, mục đích để bán kiếm lời. Tại đây Q gặp một người đàn ông Q không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu vì nghi ngờ người này có ma túy bán nên Q lại hỏi mua thì người này đồng ý bán ma túy cho Q. Q đưa cho người đàn ông 1.000.000đ, người này nhận tiền và đưa lại cho Q 03 gói trong đó: một gói được gói bằng mảnh giấy màu trắng hồng; 01 gói bên ngoài gói bằng túi nilon loại đựng bơm kim tiêm, bên trong chứa một gói bên ngoài gói bắng giấy tráng kim màu trắng; 01 gói bên ngoài gói bằng túi nilon trong suốt, bên trong chứa một gói bên ngoài gói bằng mảnh giấy màu xanh, biết đó là ma túy nên Q cầm lấy đi về. Về nhà Q cất 02 gói trong chiếc giầy của trẻ em để trên nóc chiếc quạt nước ở gầm cầu thang trong nhà, 01 gói Q cất trong hộp thuốc để trên kệ tivi trong phòng khách. Khoảng 09 giờ 45 phút Q đang ở nhà thì có Phạm Văn M đến hỏi mua 300.000đ ma túy. Q nhận tiền của M gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ rồi đi vào phòng khách trong nhà lấy gói ma túy bên ngoài được gói bằng mảnh giấy màu trắng hồng ở trên kệ tivi bán cho M. Số tiền 300.000đ này Q đã trả nợ cho anh Nguyễn Anh T (Q không nói cho T biết nguồn gốc số tiền này ở đâu) vì trước đó Q nhờ T mua hộ Q hộp xốp + 100.000đ Q đưa cho cháu nội (U) cầm chơi. Sau đó Q và M bị Công an huyện T H, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt giữ. M đã tự giác giao nộp từ bàn tay trái của M 01 gói được gói bằng mảnh giấy màu trắng hồng có chữ Senviet mở ra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng và khai nhận đó là ma túy M vừa mua của Q với giá 300.000đ để sử dụng cho bản thân. Nguyễn Anh T giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ có seri: FT 20193935.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Thị Q phát hiện thu giữ: 01 cân tiểu ly màu đen trắng có chữ Capacity; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ và 02 gói trong đó: 01 gói bên ngoài gói bằng túi nilon loại đựng bơm kim tiêm, bên trong chứa một gói bên ngoài gói bằ ng giấy tráng kim màu trắng trong cùng chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 gói bên ngoài gói bằng túi nilon trong suốt, bên trong chứa một gói bên ngoài gói bằng mảnh giấy màu xanh trong cùng chứa chất bột dạng cục màu trắng, Công an đã lập biên bản niêm phong 02 gói vật chứng trên và ký hiệu là M.

Tại bản kết luận giám định số 202/KLGDDMT - PC09 ngày 03/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Phạm Văn M là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,0430g; mẫu vật gửi giám định ký hiệu M thu giữ khi khám xét chỗ ở của Phan Thị Q là ma túy loại Heroine có khối lượng 1,0478g.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 50/CT - VKSTH ngày 16/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phan Thị Q về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thị Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Phan Thị Q từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/6/2021. Phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Thị Q từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ sung Ngân sách nhà nước.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo yên tâm cải tạo sớm về hòa nhập cộng đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, các cơ quan, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc ban hành các quyết định tố tụng đúng quy định của pháp luật. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng, lời khai của bị cáo phù

hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Bị cáo khai: Khoảng 10 giờ ngày 02/6/2021 tại nhà của bị cáo ở thôn Q T, xã Th, huyện T H, tỉnh Thái Bình, bị cáo có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại Heroin khối lượng 0,0430g cho Phạm Văn M với giá 300.000đ thì bị lực lượng Công an huyện T H, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo, Công an còn thu giữ 02 gói ma túy loại Heroin có khối lượng 1,0478g, bị cáo khai nhận đây là ma túy bị cáo mua về với mục đích bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy bị cáo mua bán là 1,0908g Heroin.

[3] Lời khai nhận tội và hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện T H, tỉnh Thái Bình lập ngày 02/6/2021; Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản khám xét nhà ở của bị cáo; Bản kết luận giám định số 202/KLGĐMT - PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của người làm chứng Nguyễn Anh T; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn M; Lời khai của những người chứng kiến.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý. Việc mua bán trái phép chất ma tuý là nguyên nhân làm ảnh hưởng tới sức khoẻ của người sử dụng, làm suy kiệt kinh tế gia đình và phát sinh các tai tệ nạn xã hội như trộm cắp, cướp giật, …, đặc biệt làm tăng nguy cơ lây nhiễm các bệnh xã hội như HIV/AIDS. Hiện nay, tệ nạn ma tuý đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi hình sự. Mặc dù nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma tuý bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích hám lợi, bị cáo đã cố ý phạm tội, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình là có căn cứ, đúng pháp luật.

**Điều 251. Tội Mua bán trái phép chất ma tuý**

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a. Có tổ chức;*

*b. Phạm tội 02 lần trở lên;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như góp phần chung vào công tác răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo vì mục đích lợi nhuận mà bất chấp pháp luật mua bán trái phép chất ma túy, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung Ngân sách nhà nước.

[7] Đối với hành vi của Phạm Văn M đã mua ma túy của bị cáo với mục đích sử dụng cho bản thân, do khối lượng ma túy Heroin là 0,0430gam chưa đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân anh M không có tiền án, tiền sự về hành vi cùng tính chất nên Công an huyện T H ra quyết định xử phạt hành chính với anh M là phù hợp. Đối với Nguyễn Anh T là con trai của bị cáo, ngày 02/6/2021 T ở nhà nhưng không biết việc mua bán ma túy giữa bị cáo và Phạm Văn M nên Công an huyện T H không xử lý với anh T là phù hợp.

[8] Trong vụ án này còn có 01 người nam giới đã bán ma tuý cho bị cáo do bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra, xác minh làm rõ người bán ma túy cho bị cáo để xử lý theo pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,9679g Heroin hoàn lại sau giám định cùng bao gói được niêm phong trong 02 phong bì hoàn trả mẫu giám định dán kín số 202/KLGĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, đây là chất gây nghiện nhà nước cấm lưu hành cùng bao gói liên quan đến tội phạm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy; 01 cân tiểu ly màu đen trắng có chữ Capacity đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy; Đối với 300.000đ là số tiền phạm tội mà có vì vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phan Thị Q phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

**2. Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Phan Thị Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/6/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Phan Thị Q 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung Ngân sách nhà nước.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cân tiểu ly màu đen trắng có chữ Capacity đã qua sử dụng; 0,9679g Heroin hoàn lại sau giám định cùng bao gói được niêm phong trong 02 phong bì hoàn trả mẫu giám định dán kín số 202/KLGĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ do phạm tội mà có.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2021)

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Phan Thị Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo**: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Vũ Văn Lợi***

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- THA Dân sự huyện Tiền Hải;
- CA huyện Tiền Hải;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thành viên Hội đồng xét xử** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Hiểu** **Phan Thị Hạnh Mỹ** **Vũ Văn Lợi**